TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 7 – 2021
V/v" *Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hiên và bà Đoàn Thị Duyên.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2022/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022, về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Th, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

(Chị Th và anh H đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn chị Lưu Thị Th có yêu cầu khởi kiện và trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị và anh Hoàng Văn H có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vào ngày 15/5/2019. Sau kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 6 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vấn đề kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng thường xuyên căng thẳng. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng không thành. Chị

đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Đến nay xác định không còn tình cảm với anh H, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ với nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

Về con chung: Chị và anh H không có con chung.

Về con riêng: Khi chị quen biết anh H chị đã có thai với người khác được 15 tuần rồi, chị đã nói cho anh H biết, anh H vẫn chấp nhận, anh H đã đi đăng ký khai sinh cho con Hoàng Văn H, sinh ngày 11/8/2019 mang họ của anh. Nay chị xin ly hôn với anh H nên chị đề nghị Tòa án xác nhận con Hoàng Văn H không phải là con đẻ của anh Hoàng Văn H mà là con riêng của chị, chị xin được trực tiếp nuôi con riêng, chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** Bị đơn là anh Hoàng Văn H trình bày: Về hoàn cảnh, điều kiện thời gian kết hôn anh xác nhận đúng như chị Th đã trình bày. Anh cũng xác định vợ chồng sống ly thân đã lâu, không thể quay trở về đoàn tụ nên nay chị Th xin ly hôn, anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về con riêng: Chị Th có 01 con riêng đúng như chị Th khai. Anh đã biết con Hoàng Văn H không phải con đẻ của anh nhưng anh vẫn đi khai sinh cho con mang họ của anh. Nay chị Th xin nhận nuôi con H, anh không có ý kiến gì.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án:

- Ngày 01/6/2022 Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2022/QĐ-TCGĐ tại Viện công nghệ di truyền Medigene - địa chỉ: VA 03A-6 Hoàng Thành, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội để xác định quan hệ huyết thống đối với cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 11/8/2019 và anh Hoàng Văn H, sinh ngày 01/01/1989. Theo Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 06/6/2022 của Viện công nghệ di truyền Medigene, kết luận: Anh Hoàng Văn H không có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Hoàng Văn H.

***** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật:

Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh H mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị Th đã cùng con về nhà bố mẹ đẻ ở, ly thân với nhau đã lâu, đến nay chị Th

xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin ly hôn và anh H cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Tòa án xử cho chị Th được ly hôn anh H.

+ Về con chung: Chị Th và anh H không có con chung.

+ Về con riêng: Chị Th khai có con riêng là Hoàng Văn H, sinh ngày 11/8/2019, chị Th và anh H đều xác định trước khi anh chị kết hôn chị Th đã có thai với người khác. Căn cứ vào kết quả giám định ADN xác định cháu Hoàng Văn H và anh H không có quan hệ huyết thống cha – con, nên đề nghị Tòa án quyết định cháu Hoàng Văn H là con riêng của chị Thảo.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về chi phí giám định: Chị Th phải chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về pháp luật tố tụng:

[1] Bị đơn là anh Hoàng Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình, chị Th có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, Tòa án đã thụ lý giải quyết đúng với quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định để xác định con riêng của chị Th, vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Về pháp luật nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân của chị Th và anh H có giấy chứng nhận kết hôn, đó là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vấn đề kinh tế gia đình khó khăn. Mặc dù đã được gia đình khuyên bảo nhưng giữa chị Th và anh H vẫn không hòa hợp được, anh H cũng nhất trí ly hôn. Như vậy chứng tỏ hôn nhân giữa chị Th và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần giải quyết cho chị Th được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung:

Chị Th và anh H không có con chung.

[3] Về con riêng:

Căn cứ vào Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 06/6/2022 của Viện công

nghệ di truyền Medigene, kết luận: Anh Hoàng Văn H không có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Hoàng Văn H. Như vậy cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 11/8/2019 theo giấy khai sinh số 164/2019 cấp ngày 04/05/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, là con riêng của chị Lưu Thị Th.

[3] Về tài sản chung, nợ chung:

Chị Th và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về chi phí giám định:

Chị Th phải chịu toàn bộ chi phí giám định xét nghiệm ADN đối với con riêng của chị (*Đã nộp xong*).

[4] Về án phí:

Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56, 88 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 161, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*:

Xử công nhận chị Lưu Thị Th và anh Hoàng Văn H thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung*: Không có.

3. Về con riêng:

Xử công nhận cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 11/8/2019 theo giấy khai sinh số 164/2019 cấp ngày 04/05/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, là con riêng của chị Lưu Thị Th.

Giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Văn H.

4. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết, nợ chung không có.

5. Về chi phí giám định, án phí:

- Chị Th phải chịu toàn bộ chi phí xét nghiệm ADN (*Đã nộp xong*).

- Chị Th tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Thảo đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001660 ngày 31/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, hoàn trả lại chị Th 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Kiến Xương;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu Vp Tòa án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Minh Đức